TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-KDTM	*Hoàng Mai, ngày 12 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2018/TLST-KDTM, ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPXNKVN.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng D. Chức vụ: Chuyên viên cấp 2 Tổ xử lý nợ Ngân hàng TMCPXNKMB theo Giấy ủy quyền số 55/2018/EIB/UQ-TGĐ, ngày 27/03/2018 của Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số A, đường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đồng bị đơn: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1977.

Chị Đậu Thị L, sinh năm 1978(Vợ anh Nguyễn Minh H).

Đều trú tại: Khối B, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Minh H và chị Đậu Thị L có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCPXNKVN - Chi nhánh V, tỉnh Nghệ An số tiền nợ gốc và tiền lãi suất tính đến ngày 05/7/2018, tổng cộng là: 356.660.285đ(Ba trăm năm mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn hai trăm tám mươi lăm đồng).

Trong đó tiền gốc là: 222.500.000đồng; Tiền lãi suất trong hạn và tiền lãi suất quá hạn tính đến ngày 05/7/2018 là 134.160.285đồng.

Tiền lãi suất của số nợ gốc phát sinh từ sau ngày 05/7/2018 sẽ được tính theo

hợp đồng tín dụng số 1602-LAV-201400022 ngày 06/01/2014.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 05/EIBV-TDCN/BĐTS/13, ngày 03/01/2014 cho đến khi anh H, chị L thực hiện xong việc trả nợ.

Trường hợp anh H, chị L không trả được tiền nợ thì Ngân hàng TMCPXNKVN– Chi nhánh V được quyền phát mại tài sản đảm bảo thửa đất số 2016, tờ bản đồ số 128-73, diện tích 195m^2 tại xóm B, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An(Nay là khối B, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An) theo Hợp đồng thế chấp số: 05/EIBV-TDCN/BĐTS/13 ngày 03/01/2014.

Về án phí: Anh Nguyễn Minh H và chị Đậu Thị L phải chịu 4.460.000đ(Bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. (Kỷ phần mỗi người phải chịu là ½ số tiền 4.460.000đ).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCPXNKVN - Chi nhánh V, tỉnh Nghệ An số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.470.000đ(Tám triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006969 ngày 13/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX.Hoàng Mai;
- Chi cục THADS TX.Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NguyễnDuyTuấn